

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày 28/10/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Bộ và bà Đỗ Thị Ái Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo: **Phạm Văn T** - sinh năm 1999; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT, nơi sinh sống: Thôn Bắc Th, xã Liên H, huyện KT, tỉnh HD; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn T - đã chết và bà Đồng Thị S - sinh năm 1967; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Anh Đồng Văn Q – sinh năm 1988

- Anh Phạm Văn Th – sinh năm 1971

Đều trú tại: Thôn Bắc Th, xã Liên H, huyện KT, tỉnh HD.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/6/2021, Phạm Văn T đi nhờ xe của người đi đường (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) từ nhà ở thôn Bắc Th, xã Liên H, huyện KT, tỉnh HD đến thôn Trung T, xã Bình D, huyện KT, mục đích mua ma túy đá để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông tên H (theo Toàn khai) được 01 túi nilon kích thước 1,5x2 cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau đó, T cất giấu túi ma túy trên vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cầm trên tay trái rồi đi nhờ xe

của người đi đường không quen biết đến đường thôn Bắc Th. Hồi 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ trên đường thôn Bắc Th để về nhà thì bị Tổ công tác của Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã Liên H kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của T đang cầm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 1,5x2 cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, T khai đó là ma túy đá do Toàn mua về mục đích để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 325/KLGD-PC09 ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Văn T, gửi đến giám định khối lượng là 0,338 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn loại đối tượng giám định gồm: 0,281 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật được hoàn lại trong niêm phong số 325/KLGD-PC09 đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 06/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 14 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 21/9/2021. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tịch thu cho tiêu hủy 0,281 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật niêm phong số 325/KLGD-PC09 được hoàn lại sau giám định; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 14/6/2021, tại thôn Bắc Th, xã Liên H, huyện KT, tỉnh HD, Phạm Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,338 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác của Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã Liên Hòa kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và gửi đi giám định. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật sau giám định là 0,281 gam Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật niêm phong số 325/KLGD-PC09 được hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Phạm Văn T khai mua của một người đàn ông tên là H tại xã Bình D, qua xác minh xác định là Phí Quốc H – sinh năm 1994, trú tại: Thôn Trung T, xã Bình D, huyện KT, tỉnh HD. Hiện H vắng mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 14 (*mười bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 21/9/2021.

3. Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,281 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật được hoàn lại trong niêm phong số 325/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, được hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 27/10/2021 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

